TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI CHÂU
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2020/HSST
Ngày: 03-12-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Kiều Hoa
Ông Vì Văn Tùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Khà Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2020/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Mai Mạnh Ch, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1977, tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm X, xã K, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Minh Ch, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Đặng Thị H, sinh năm 1980 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đã được xóa; có sử dụng, nghiện chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/9/2020 chuyển tạm giam ngày 16/9/2020. Có mặt.

Bị hại: Anh Vì Văn G, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm L, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Bùi Ngọc L, sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm T, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Chị Hà Thị D, sinh năm 1994; nơi cư trú: Xóm Kh, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Chị Hà Thị Nh, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm Kh, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 13/9/2020 Công an huyện Mai Châu nhận được báo cáo đề xuất của Công an Thị trấn Mai Châu và đơn đề nghị của anh Vì Văn G về việc: Vào khoảng 09 giờ ngày 13/9/2020 tại cửa hàng sữa chữa điện thoại di động của anh G thuộc t4, thị trấn M, anh Vì Văn G phát hiện bị mất 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Apple Iphone 6S Plus, loại 64Gb, màu xám đã qua sử dụng bên trong lắp sim điện thoại số 09726077xx. Anh Vì Văn G đề nghị Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình điều tra làm rõ.

Quá trình nhận dạng, anh Vì Văn G xác định đối tượng Mai Mạnh Ch là người đã vào cửa hàng của anh trước khi phát hiện bị mất trộm tài sản. Đến 14 giờ 00 phút ngày 13/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã tiến hành triệu tập đối tượng Mai Mạnh Ch để làm việc, quá trình triệu tập phát hiện Ch đang giữ 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Apple Iphone 6S Plus, loại 64Gb, màu xám đã qua sử dụng bên trong lắp sim điện thoại số 09726077xx. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp sau đó bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Mai Mạnh Ch và tạm giữ vật chứng liên quan.

Tại Cơ quan điều tra Mai Mạnh Ch khai nhận: Sáng ngày 13/9/2020, Mai Mạnh Ch đến Trung tâm y tế huyện M để uống thuốc cai nghiện ma túy, sau đó gặp Bùi Ngọc L cùng đi uống thuốc. Ch nói với L là muốn tìm cửa hàng sửa chữa điện thoại để thay vỏ chiếc điện thoại đang dùng. L cùng Ch đi đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại THU G MOBILE tại T4, thị trấn M do anh Vì Văn G làm chủ để sửa chữa điện thoại. Khi đến cửa hàng Ch đi vào bên trong cửa hàng đưa điện thoại cho anh G sửa, còn L ngồi chờ ở trước cửa hàng. Trong lúc đang chờ anh G sửa điện thoại thì Ch quan sát thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6S Plus, loại 64Gb, màu xám, đã qua sử dụng đang sạc pin được đặt trên ngăn kéo bàn cạnh nơi anh G đang ngồi sửa chữa điện thoại. Thấy anh G đang tập trung sửa điện thoại cho mình, xung quanh không có ai để ý nên Ch đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên để sử dụng. Sau đó Ch đứng gần sát vào ngăn kéo, đồng thời dùng tay phải cầm lấy chiếc điện thoại, tháo khỏi dây sạc rồi đút vào túi quần sau bên phải đang mặc. Sau khi anh G sửa xong điện thoại của Ch, Ch trả tiền công sửa điện thoại rồi cùng L đi về. Sau đó Ch bị Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình triệu tập, kiểm tra và phát hiện thu giữ chiếc điện thoại .

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 34/KL - ĐGTS ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mai Châu kết luận: 01 chiếc điện thoại di dộng, nhãn hiệu Apple Iphone 6S Plus, loại 64Gb, màu xám, bên trong lắp sim điện thoại số 09726077xx đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm bị xâm hại ngày 13/9/2020 là 3.950.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 69/CT - VKS - HS ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Mai Mạnh Ch về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Mai Mạnh Ch phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Mai Mạnh Ch từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 13/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- Ngày 16/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là anh Vì Văn G, anh G đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị giải quyết về vật chứng và bồi thường thiệt hại.

- Đối với thẻ nhớ có lưu lại hình ảnh Mai Mạnh Ch trộm cắp tài sản tại cửa hàng THU G MOBILE, đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký của điều tra viên, Phó trưởng Công an thị trấn Mai Châu, người giao nộp và người chứng kiến, đã lưu trong hồ sơ vụ án.

Về các vấn đề khác:

Đối với Bùi Ngọc L là người cùng đi đến cửa hàng THU G MOBILE với Ch, L không biết việc Ch trộm cắp điện thoại, không có lỗi nên không có căn cứ xử lý đối với Bùi Ngọc L.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Bùi Ngọc L có đi cùng bị cáo nhưng không biết gì về việc bị cáo trộm cắp tài sản của anh G. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do điện thoại của bị cáo đang hỏng nên trộm cắp để sử dụng. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Anh Vì Văn G trình bày ngày 13/9/2020 khi anh G đang ở cửa hàng thì có 02 người là bị cáo Ch và anh L đến để sửa điện thoại. Sau khi sửa xong thì bị cáo và anh Lâm đi về, khoảng 15 phút sau anh G phát hiện bị mất 01 chiếc điện thoại di động Apple Iphone 6S Plus, loại 64Gb, màu xám. Sau khi kiểm tra camera an ninh thì thấy bị cáo Ch lấy trộm điện thoại. Trong quá trình giải quyết vụ án, cơ quan Công an đã trả lại tài sản cho anh G, anh G đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Ý kiến của người làm chứng Bùi Ngọc L: Vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra đã có lời khai, anh có được cùng bị cáo đến cửa hàng THU G MOBILE để

sửa điện thoại của bị cáo, khi đến đợi ở ngoài. Anh không biết về việc bị cáo Ch lấy trộm điện thoại của anh G. Đến nay không có ý kiến bổ sung, thay đổi lời khai và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

Ý kiến của người làm chứng chị Hà Thị D và Hà Thị Nh vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ: Chị D và chị Nh là nhân viên bán hàng tại cửa hàng THU G MOBILE, vào ngày 13/9/2020 có bị cáo và anh Lâm đến để sửa điện thoại. Sau khi sửa xong bị cáo và anh L và đi về. Khoảng 15 phút sau anh G tìm điện thoại nhưng không thấy. Đến nay không có ý kiến bổ sung, thay đổi lời khai gửi cho Tòa án và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 13/9/2020, Mai Mạnh Ch trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Apple Iphone 6S Plus, loại 64Gb, màu xám của anh Vì Văn G. Tài sản bị cáo trộm cắp trị giá 3.950.000 đồng. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Mai Mạnh Ch phạm tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, gây hậu quả không lớn, khi thấy có cơ hội sơ hở trong quản lý tài sản của người khác đã trộm cắp tài sản nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân nghiện chất ma túy của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn

cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Mai Mạnh Ch phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Mai Mạnh Ch phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Mạnh Ch 08 *(tám)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 13/9/2020.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Mai Mạnh Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND; VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Phòng Hồ sơ CAT HB;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan điều tra;
- THA hình sự; Chi cục THA dân sự;
- UBND xã K;
- Những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng